**TOÀ ÁN NHÂN DÂN**
**THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH**
**TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Bản án số:* 312/2021/HS-ST
*Ngày:* 07-12-2021

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH - TỈNH NAM ĐỊNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Bà Phạm Thị Thu Định.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Văn Quỹ

Bà Trần Thị Mai

***- Thư ký phiên toà:*** Bà Nguyễn Thu Thủy - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Nam Định.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định tham gia phiên toà:*** Ông Hoàng Tiến Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 12 năm 2021 tại Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 308/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 308/2021/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ tên: **Nguyễn Việt A** - sinh ngày 30-3-2005 tại: Tỉnh Nam Định; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 5/110 đường K, phường B, thành phố Đ, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Số 164 đường K, phường V, thành phố SS, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tuấn D và bà Nguyễn Thị N; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 29-9-2021 Tòa án nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định xử phạt 15 tháng cải tạo không giam giữ về tội "Trộm cắp tài sản"; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, sau đó bị đưa ra xét xử tại Tòa án nhân dân huyện Nam Trực trong một vụ án khác; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người đại diện theo pháp luật của bị cáo Nguyễn Việt A: Ông Nguyễn Tiến D, sinh năm 1976 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1978 (bố, mẹ đẻ của Nguyễn Việt A); nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 5/110 đường K, phường B, thành phố Đ,

tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Số 164 đường K, phường V, thành phố Đ, tỉnh Nam Định. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Việt A: Bà Bùi Tố Q - Trợ giúp viên của Trung Tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Nam Định. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Trần Trọng T, sinh năm 1982; nơi cư trú: Số 60 đường O, phường X, thành phố Đ, tỉnh Nam Định. Vắng mặt tại phiên tòa.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Việt A và Mai Khả H, sinh ngày 12-3-2005; nơi cư trú: Xóm 8, xã A, huyện T, tỉnh Nam Định là bạn xã hội quen biết với nhau. Mai Khả H phát hiện trước cửa nhà số 60 đường O, phường X, thành phố Đ thường dựng một chiếc xe máy không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp. Khoảng 12 giờ ngày 12-5-2021, H đi bộ đến nhà bạn là Đỗ Thành L, sinh ngày 19-5-2006, nơi cư trú: Số 138/223 đường P, phường T, thành phố Đ gặp Nguyễn Việt A. Tại đây, H rủ Việt A đi trộm cắp chiếc xe máy trên, Việt A đồng ý. H điều khiển xe máy nhãn hiệu Star, không biển kiểm soát (xe của Việt A) chở Việt A đến trước cửa số nhà 60 đường O, phường X, thành phố Đ thì phát hiện chiếc xe máy Wave α, biển kiểm soát: 18B2-582.80 của chủ nhà là anh Trần Trọng T đang dựng trước cửa, đầu xe hướng vào trong nhà, đuôi xe hướng ra ngoài đường. Thấy cửa nhà đóng, chiếc xe không khóa càng, khóa cổ, đường phố xung quanh vắng người đi lại, H ngồi trên xe đợi, Việt A đi đến chiếc xe máy Wave α, dắt lùi xuống lòng đường rồi ngồi lên xe. Sau đó, H điều khiển chiếc xe máy Star đồng thời dùng chân phải đẩy xe Wave α cùng Việt A tẩu thoát theo hướng đường Khuất Duy Tiến ra đường L - P rồi rẽ vào khu vực hồ T, phường B, thành phố Đ. Tại đây, H trông xe, còn Việt A đi bộ vào nhà anh L để lấy dụng cụ tháo biển kiểm soát xe. Lúc này, anh L ở nhà và đi theo Việt A đến chỗ H. Sau khi tháo được biển kiểm soát chiếc xe máy Wave α, H vứt biển kiểm soát xuống hồ T. Việt A cùng H, L tiếp tục đẩy chiếc Wave α đến khu vực sân bóng quảng trường B, phường Đ, thành phố Đ rồi vào hàng sửa khóa của anh Nguyễn Đức B, sinh năm 1970, nơi cư trú: Số 1A, A, số 7 đường C, phường N, thành phố Đ. Việt A nói dối anh Nguyễn Đức B chiếc xe máy là của Việt A bị mất chìa khóa và thuê anh Đức B đánh chìa khóa mới cho chiếc xe máy Wave α hết 100.000 đồng. Sau đó, H và Việt A mang chiếc xe máy Wave α về nhà L cất giấu. Ngày 12-6-2021, H và Việt A đã sử dụng chiếc xe máy Wave α làm phương tiện để trộm cắp tài sản tại huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định và bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Trực khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Mai Khả H và Nguyễn Việt A đồng thời thu giữ chiếc xe máy trên. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Trực đã áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với các bị can.

Ngày 11-8-2021, anh Trần Trọng T trình báo vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định và giao nộp đoạn video từ camera tại hiện trường. Ngày 12-8-2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định đã làm việc với Mai Khả H và Nguyễn Việt A, cả hai đều thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản như trên, lời khai của Mai Khả H và Nguyễn Việt A phù hợp với hồ sơ tài liệu cơ quan điều tra thu thập được. Sau khi làm việc với Mai Khả H và Nguyễn Việt A, cơ quan điều tra đã tạm cho các đối tượng về địa phương để tiếp tục củng cố hồ sơ.

Sau khi tiếp nhận chiếc xe máy Honda Wave α, không có biển kiểm soát, số máy JA39E0862517, số khung 3918KY006521 cùng đăng ký xe mang tên Trần Trọng Tùng từ Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Trực, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định đã xác minh nguồn gốc chiếc xe máy này và yêu cầu định giá tài sản. Ngày 24-8-2021, tại kết luận số 62/KL- HĐĐGTS, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Nam Định kết luận: Chiếc xe máy Wave α, không có biển kiểm soát là vật chứng trong vụ án có trị giá 12.000.000 đồng. Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe máy này cho anh Trần Trọng T. Anh Trần Trọng T nhận tài sản và không có yêu cầu hoặc đề nghị gì khác.

Tại Kết luận giám định số 1357/KL-PC09 ngày 22-10-2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận : Không phát hiện dấu vết bị cắt ghép chỉnh sửa nội dung trong toàn bộ mẫu cần giám định (trích từ đoạn video thu được tại hiện trường).

Do Mai Khả H đã bỏ trốn khỏi địa phương và bị truy nã trong một vụ án khác nên ngày 29-10-2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định đã ra Quyết định tách vụ án hình sự đối với bị can Mai Khả H khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

Đối với Đỗ Thành L và anh Nguyễn Đức B, quá trình tháo biển số xe và đánh chìa khóa xe máy biển kiểm soát: 18B2-582.80 không biết nguồn gốc tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định không xem xét xử lý.

Chiếc biển kiểm soát: 18B2-582.80, Mai Khả H và Nguyễn Việt A đã vứt xuống hồ T, phường B, thành phố Đ nên cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thu hồi được.

Chiếc xe máy nhãn hiệu Star, không biển kiểm soát mà Mai Khả H và Nguyễn Việt A đã dùng để làm phương tiện trộm cắp tài sản, Nguyễn Việt A đã bán cho một người không rõ lai lịch trên mạng xã hội, cơ quan điều tra không thu hồi được nên tách ra xử lý sau.

Bản cáo trạng số 310/CT-VKS ngày 08-11-2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định truy tố bị cáo Nguyễn Việt A về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, người đại diện hợp pháp cho bị cáo Nguyễn Việt A là ông Nguyễn Tiến D đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Việt A trình bày: Bản thân bị cáo là người dưới 18 tuổi, còn chưa phát triển đầy đủ về thể chất cũng như tâm lý, khả năng nhận thức về hành vi phạm tội còn chưa đầy đủ; bị cáo bị bạn bè lôi kéo, rủ rê nên đã có hành vi vi phạm pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 91, Điều 101 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo Nguyễn Việt A tại phiên tòa thể hiện hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản". Do đó Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Việt A phạm tội "Trộm cắp tài sản"; Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 91, Điều 101 của Bộ luật Hình sự: Phạt bị cáo Nguyễn Việt A từ 06 tháng tù đến 08 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo; Căn cứ khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự: Tổng hợp hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Việt A, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án.

Bị cáo Nguyễn Việt A nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Việt A và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Việt A phù hợp với các tài liệu, chứng cứ của vụ án nên có đủ cơ sở xác định: Khoảng 12 giờ ngày 12-5-2021, tại khu vực nhà số 60 đường O, phường X, thành phố Đ, Nguyễn Việt A cùng Mai Khả H đã có hành vi lén lút chiếm đoạt chiếc xe máy Wave α, biển kiểm soát: 18B2-582.80 của anh Trần Trọng T có trị giá 12.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu

về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ và bị pháp luật nghiêm cấm, làm ảnh hưởng xấu tới trật tự trị an trên địa bàn thành phố, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Bản thân bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Tài sản bị cáo chiếm đoạt có tổng trị giá 12.000.000 đồng. Như vậy hành vi của bị cáo đã phạm tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Việt A đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình, gia đình bị cáo có đơn trình bày hoàn cảnh khó khăn và xin giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo được chính quyền địa phương xác nhận nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo phạm tội ở độ tuổi chưa thành niên (bị cáo trên 16 tuổi và chưa đủ 18 tuổi) nên được áp dụng các nguyên tắc xử lý đối với người dưới 18 tuổi phạm tội.

Bị cáo Nguyễn Việt A không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt: Xét bị cáo là đối tượng có nhân thân xấu, trong một thời một thời gian ngắn (từ 12/5 đến 12/6/2021) bị cáo đã 2 lần thực hiện hành vi "trộm cắp tài sản" thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn với mức hình phạt nghiêm khắc để xử phạt bị cáo nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi phạm tội bị cáo Nguyễn Việt A mới chỉ 16 tuổi, 01 tháng, 12 ngày, do vậy Hội đồng xét xử sẽ áp dụng đường lối xét xử với người chưa thành niên phạm tội đối với bị cáo. Hình phạt tù của bị cáo sẽ được quyết định theo quy định của Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tổng hợp hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt 15 (mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ về tội: "Trộm cắp tài sản" tại bản án số 52/2021/HS-ST ngày 29-9-2021 của Tòa án nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Đinh, buộc bị cáo Nguyễn Việt A phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo Nguyễn Việt A chưa đủ 18 tuổi nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo trộm cắp đã được trả lại cho người bị hại. Anh Trần Trọng Tùng không có yêu cầu gì khác, vấn đề trách nhiệm dân sự trong vụ án đã giải quyết xong nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Việt A bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

**1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Việt A phạm tội "Trộm cắp tài sản".**

*- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 91; khoản 1 Điều 101; khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự.*

Xử phạt bị cáo Nguyễn Việt A 06 tháng tù (sáu tháng tù).

Tổng hợp với hình phạt 15 tháng cải tạo không giam giữ của bản án số 52/2021/HS-ST ngày 29-9-2021 của Tòa án nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định chuyển đổi thành 05 tháng tù.

Buộc bị cáo Nguyễn Việt A phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 11 tháng tù (mười một tháng tù).

Bị cáo Nguyễn Việt A được trừ thời gian đã chấp hành bản án số 52/2021/HS-ST ngày 29-9-2021 của Tòa án nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định từ ngày 30-11-2021 đến ngày 07-12-2021 là 08 ngày cải tạo không giam giữ, chuyển đổi thành 03 ngày tù vào thời hạn chấp hành hình phạt chung.

Thời hạn tù của bị cáo Nguyễn Việt A tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt tù.

**2. Án phí:**

*- Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016.*

Bị cáo Nguyễn Việt A phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**3. Quyền kháng cáo:**

Bị cáo Nguyễn Việt A, người đại diện hợp pháp của bị cáo là ông Nguyễn Tuấn D và bà Nguyễn Thị N, người bào chữa cho bị cáo là bà Bùi Tố Q được quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án. Bị hại anh Trần Trọng Tùng (vắng mặt) được quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành

án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)**

**Phạm Thị Thu Định**

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND TP. Nam Định (02 bản);
- Công an TP. Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN** **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**